

Bản án số: 33/2021/HSST  
Ngày: 08-6-2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Tạ Văn Tuyền.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Văn Úy; ông Nguyễn Văn Hạnh.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Trịnh Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:* Bà Mai Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 08/6/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2021/TLST-HS ngày 12/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2021/QĐXXST-HS ngày 24/5/2021 đối với bị cáo:

Phạm Văn H - Sinh năm 1994; sinh trú quán: Thôn 7, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn N và bà Vũ Thị H; vợ là Mai Thị H và có 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/3/2021 cho đến nay - Có mặt.

+ *Người bị hại:* Anh Lê Văn H - Sinh năm: 1993 - Địa chỉ: Thôn 4, xã L, huyện N, tỉnh Thanh Hóa - Có mặt.

+ *Người tham gia tố tụng khác: Người làm chứng:*

1/ Ông Phạm Văn S - Sinh năm: 1952 - Địa chỉ: Thôn 7, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa - Vắng mặt;

2/ Anh Phạm Văn C - Sinh năm: 1979 - Địa chỉ: Thôn 7, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa – Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 05/3/2021, Phạm Văn H cùng với ông nội là ông Phạm Văn S (sinh năm 1952, trú tại thôn 7, xã T, huyện N) và anh Phạm Văn C (thôn 7, xã T, huyện N) - là chủ ruột của H ngồi ăn cơm, uống rượu tại gian bếp nhà ông S. Lúc này, anh Lê Văn H (sinh năm 1993, trú tại thôn 4, xã L, huyện N) -

con rể ông S, đến thắp hương cho mẹ vợ. Trong quá trình nói chuyện, giữa anh Lê Văn H và Phạm Văn H xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi, thách thức nhau. H dùng tay đâm vào người anh H thì bị anh H dùng chân đá vào bụng. Do bức tức, Phạm Văn H đã lấy 01 con dao đang để trên thớt gỗ, đặt ở cửa ra vào gian bếp, đứng đối diện với anh H, H dùng tay phải cầm dao chém 01 phát về phía anh H. Anh H dùng tay trái cầm ghế nhựa dơ lên để đỡ thì bị H chém vào mặt trong cổ tay trái, gây thương tích. Được mọi người can ngăn, H vứt dao phay xuống nền hiên bếp. Anh H được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa để cấp cứu và điều trị.

Nhận được tin báo, Cơ quan CSĐT và VKS đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, tạm giữ và niêm phong vật chứng là 01 con dao (dạng dao phay) dài 43cm, màu đen, lưỡi dao rộng 07cm, dài 31cm, cán dao bằng gỗ, hình trụ tròn, dài 12cm.

Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể anh Lê Văn H ngày 05/3/2021 tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa thể hiện: 01 vết thương mặt sau trong cổ tay trái, bờ mép sắc gọn đang rỉ máu, kích thước (10x4)cm, không xác định được độ sâu. Ngoài ra không có vết thương nào khác.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 181/2021/TTPY ngày 17/3/2021, Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận:

#### 1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Chấn thương, vết thương vùng mặt sau trong cổ tay trái gây tổn thương đứt gân gấp, duỗi cổ tay trụ trái; đã được điều trị; hiện tại còn di chứng hạn chế vận động do cứng cổ tay trái, cổ tay ở tư thế cơ năng ( $0^0$ ): 21%.

- Chấn thương, vết thương vùng mặt sau trong cổ tay trái gây tổn thương gãy vỡ bờ trong đầu dưới xương quay trái, đường vỡ theo chiều dọc thân xương tương ứng với vị trí vết thương: 06%.

- Chấn thương, vết thương vùng mặt sau trong cổ tay trái gây tổn thương gân gấp, duỗi ngón III bàn tay trái; đã được điều trị; hiện tại còn di chứng hạn chế vận động do cứng khớp đốt - bàn ngón III bàn tay trái: 05%.

- Chấn thương, vết thương vùng mặt sau trong cổ tay trái gây tổn thương gân gấp, duỗi ngón IV bàn tay trái; đã được điều trị; hiện tại còn di chứng hạn chế vận động do cứng khớp bàn - ngón IV bàn tay trái: 04%.

- Chấn thương, vết thương vùng mặt sau trong cổ tay trái gây tổn thương gân gấp, duỗi ngón V bàn tay trái; đã được điều trị; hiện tại còn di chứng hạn chế vận động do cứng khớp bàn - ngón V bàn tay trái: 03%.

- Sẹo vết thương và sẹo xử lý vết thương phần mềm vùng 1/3 dưới mặt sau cẳng tay trái đến vùng vắt ngang cổ tay trái vòng sang mặt trước cổ tay trái; kích thước sẹo trung bình: 02%.

#### 2. Kết luận:

Tại thời điểm giám định pháp y về thương tích: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Lê Văn H được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 36% (ba mươi sáu phần trăm).

Anh Lê Văn H điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa từ ngày 05/3/2021 đến ngày 10/3/2021, sau đó tiếp tục điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện

Nga Sơn từ ngày 11/3/2021 đến ngày 15/3/2021. Anh H yêu cầu Phạm Văn H phải bồi thường số tiền 81.300.000đ (tám mươi một triệu ba trăm nghìn đồng) gồm chi phí khám chữa bệnh và mua thuốc: 15.000.000đ; tiền xe đi lại: 1.500.000đ; tiền ăn uống trong thời gian điều trị: 2.400.000đ; tiền công lao động của người chăm sóc trong 12 ngày: 2.400.000đ; tiền công lao động của anh H trong 06 tháng điều trị và phục hồi vết thương: 60.000.000đ.

Tại đơn đề nghị bồi thường ngày 06/6/2021 và tại phiên tòa hôm nay: Anh H yêu cầu Phạm Văn H phải bồi thường tổng số tiền 67.100.000đ (sáu mươi bảy triệu một trăm nghìn đồng) gồm chi phí khám chữa bệnh và mua thuốc: 15.000.000đ; tiền xe đi lại: 1.500.000đ; tiền ăn uống trong thời gian điều trị: 2.400.000đ; tiền công lao động của người chăm sóc trong 12 ngày x 200.000đ/ngày = 2.400.000đ; tiền công mất lao động của anh H trong thời gian nằm viện 12 ngày x 650.000đ/ngày = 7.800.000đ; tiền tổn thất về tinh thần là 38.000.000đ.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của H phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được điều tra, thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng: 01 con dao (dạng dao phay) dài 43cm, màu đen, lưỡi dao rộng 07cm, dài 31cm, cán dao bằng gỗ, hình trụ tròn, dài 12cm được bỏ trong hộp giấy, dán kín niêm phong, có chữ ký ghi họ tên Mai Văn Tuyển, Vũ Văn Ngọc, Tống Văn Thắng, Vũ Thế Sự và các hình dấu của Công an xã Nga Tiến đang được bảo quản chờ xử lý.

Từ những hành vi trên, Cáo trạng số 33CT-VKSNS-TA ngày 12/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Phạm Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của BLHS. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt Phạm Văn H từ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng đến 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 27/3/2021. Về TNDS: Áp dụng Điều 590 BLDS: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bị hại, buộc Phạm Văn H phải bồi thường toàn bộ số tiền là 67.100.000đ (sáu mươi bảy triệu một trăm nghìn đồng) cho bị hại. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao (dạng dao phay) dài 43cm, màu đen, lưỡi dao rộng 07cm, dài 31cm, cán dao bằng gỗ, hình trụ tròn, dài 12cm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị hại không có ý kiến tranh luận gì, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của KSV, của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 05/3/2021, Phạm Văn H đang ngồi ăn cơm, uống rượu cùng với ông nội là Phạm Văn S và chú ruột là Phạm Văn C tại gian bếp của gia đình ông S ở thôn 7, xã T, huyện N thì anh Lê Văn H (là con rể của ông S) đến để thắp hương cho mẹ vợ mình. Trong lúc nói chuyện, giữa H và anh H xảy ra mâu thuẫn, có lời qua tiếng lại cãi nhau dẫn đến xô sát. H dùng tay phải nắm 01 phát vào người anh H, anh H dùng chân đá vào bụng của H. Lúc này sẵn có 01 con dao phay dài 43cm (lưỡi dao rộng 07cm, dài 31cm, cán dao bằng gỗ, hình trụ tròn, dài 12cm) đang để trên thớt gỗ, đặt ở cửa ra vào gian bếp, H liền dùng tay phải cầm lấy dao chém 01 phát về phía anh H. Anh H dùng tay trái cầm ghế nhựa giơ lên để đỡ thì bị H chém vào mặt trong cổ tay trái của anh H, làm cho anh H bị tổn thương cơ thể là 36% (ba mươi sáu phần trăm).

Như vậy, hành vi của bị cáo Phạm Văn H dùng dao phay là hung khí nguy hiểm chém gây thương tích cho anh Lê Văn H với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 36% (ba mươi sáu phần trăm), đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 BLHS

[2] Về tính chất vụ án và hậu quả đối với xã hội mà hành vi phạm tội của bị cáo gây ra:

Hành vi phạm tội của bị cáo để lại hậu quả rất xấu cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội ở địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân, người thì phạm tội, người là nạn nhân phải chịu những tổn thương về cơ thể.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS):

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt; không có tiền án, tiền sự, không bị xử lý hành chính.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS; bị cáo có tình tiết giảm nhẹ TNHS là người phạm tội thành khẩn khai báo và tại phiên tòa người bị hại đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là những tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS.

[4] Về hình phạt: Từ những nhận xét trên, HĐXX xét thấy cần áp dụng hình phạt tù giam, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị của anh Lê Văn H tổng cộng các khoản là 67.100.000đ (sáu mươi bảy triệu một trăm nghìn đồng) gồm chi phí khám chữa bệnh và mua thuốc: 15.000.000đ; tiền xe đi lại: 1.500.000đ; tiền ăn uống trong thời gian điều trị: 2.400.000đ; tiền công lao động của người chăm sóc trong 12 ngày x 200.000đ/ngày = 2.400.000đ; tiền công mất lao động của anh H trong thời gian nằm viện 12 ngày x 650.000đ/ngày = 7.800.000đ; tiền tổn thất về tinh thần là 38.000.000đ.

HĐXX xét thấy: Về khoản chi phí khám chữa bệnh và mua thuốc chỉ có thể

chấp nhận những khoản chi phí mà bị hại có hóa đơn xuất trình tổng cộng là 6.641.094đ (trong đó có 100.000đ chi phí sao hồ sơ bệnh án); tiền xe đi lại là 1.500.000đ là chi phí thực tế đưa bị hại đi bệnh viện đa khoa tỉnh cấp cứu và về nên được chấp nhận; tiền ăn uống trong quá trình điều trị là 2.400.000đ, không được chấp nhận; tiền công lao động của người chăm sóc trong 12 ngày là 2.400.000đ, do thực tế bị hại phải nằm viện điều trị 10 ngày nên chấp nhận 10 ngày x 200.000đ/ngày = 2.000.000đ; khoản tiền mất thu nhập của bị hại chỉ có thể chấp nhận trong 10 ngày với mức 300.000đ/ngày = 3.000.000đ do bị hại không xuất trình được căn cứ để xác định mức thu nhập mỗi ngày là 650.000đ; chấp nhận khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần mà bị hại yêu cầu là 38.000.000đ do ở dưới mức tối đa 50 lần tháng lương cơ sở mà Nhà nước quy định. Tổng cộng các khoản được chấp nhận là: 51.141.094đ làm tròn là 51.141.000đ (năm mươi một triệu một trăm bốn mươi một nghìn đồng).

[6] Về xử lý vật chứng: 01 con dao (dạng dao phay) dài 43cm, màu đen, lưỡi dao rộng 07cm, dài 31cm, cán dao bằng gỗ, hình trụ tròn, dài 12cm của ông Phạm Văn S là công cụ, phương tiện mà bị cáo dùng để phạm tội, ông S không yêu cầu nhận lại, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Tại phiên tòa HĐXX nhận thấy:

Bản cáo trạng, quyết định truy tố và lời luận tội của KSV đối với các bị cáo là phù hợp, đúng người đúng tội, đúng pháp luật. Đối với bị cáo Phạm Văn H tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của bản thân, lời nói sau cùng của bị cáo là xin HĐXX cho bị cáo mức án thấp nhất. Đối với bị hại, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và buộc bị cáo H phải bồi thường thiệt hại do hành vi của bị cáo H gây nên

Trong hồ sơ vụ án, tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều tuân thủ theo quy định của BLTTHS tại Điều 37, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Điều tra viên và Điều 42 nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Kiểm sát viên.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST và án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

+ Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 47; Điều 48 BLHS;

- Điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 BLTTHS;

- Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 590 BLDS;

- Khoản 1 Điều 21; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

+ Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

+ Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn H 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 27/3/2021.

+ Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Phạm Văn H phải bồi thường cho anh Lê Văn H tổng số tiền là 51.141.000đ (năm mươi một triệu một trăm bốn mươi một nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn thi hành án, nếu bị cáo chưa thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS.

+ Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao (dạng dao phay) dài 43cm, màu đen, lưỡi dao rộng 07cm, dài 31cm, cán dao bằng gỗ, hình trụ tròn, dài 12cm được bỏ trong hộp giấy, dán kín niêm phong, có chữ ký ghi họ tên Mai Văn Tuyển, Vũ Văn Ngọc, Tống Văn Thắng, Vũ Thế Sự và các hình dấu của Công an xã Nga Tiến (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/5/2021 giữa Công an huyện Nga Sơn với Chi cục thi hành án dân sự huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa).

+ Về án phí: Bị cáo Phạm Văn H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST và 2.557.000đ (hai triệu năm trăm năm mươi bảy nghìn đồng) án phí DSST. Tổng cộng án phí bị cáo phải nộp là 2.757.000đ (hai triệu bảy trăm năm mươi bảy nghìn đồng)

+ Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật THADS thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật THADS; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật THDS.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- Công an huyện Nga Sơn;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tạ Văn Tuyển**